

Số: ~~1787~~ /TMBG-BVĐKHB
V/v Thư mời chào báo giá

Phú Thọ, ngày 17 tháng 11 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở xây dựng dự toán và tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu: Thuê phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện (HIS). Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm Cung cấp báo giá theo nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, Phường Hoà Bình, Tỉnh Phú Thọ.

2. Thông tin liên hệ: Nguyễn Ngọc Anh Sơn, Số điện thoại: 0911.123656

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi qua đường Bưu điện hoặc gửi trực tiếp Văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Đường Cù Chính Lan, Phường Hoà Bình, Tỉnh Phú Thọ. (Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2025).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ký và được đăng tải trên website của Bệnh viện.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: Thuê phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện (HIS).

2. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Thư báo giá hàng hóa, dịch vụ theo Phụ lục đính kèm (Có ký tên, đóng dấu của người có thẩm quyền).

- Hồ sơ năng lực của công ty (01 bản photo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu.)

3. Địa điểm cung cấp và bảo hành hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: Đường Cù Chính Lan, Phường Hòa Bình, Tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian thuê dịch vụ: 36 tháng

5. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

Lưu ý: Đơn giá của quý Công ty đã bao gồm thuế, phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- Các khoa, phòng Bệnh viện;
- Phòng CTXH (Đăng tải Website Bv);
- Lưu VT; Tổ đấu thầu.



Nguyễn Hoàng Diệu

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ
 (Kèm theo ~~thư mời~~ *Số 111/TMBG-BVĐKHB*, ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

Tên hàng hóa, dịch vụ: Thuê phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện (HIS)

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật, chức năng của phần mềm	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
A	PHẦN MỀM QUẢN LÝ TỔNG THỂ BỆNH VIỆN (HIS)	Phần mềm	01	Thuê 36 tháng
I	PHÂN HỆ QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ KHÁM CHỮA BỆNH			
1	Thêm mới thông tin bệnh nhân: Bao gồm bệnh nhân BHYT, thu phí, miễn phí, khám sức khỏe,...			
2	Sửa lại thông tin bệnh nhân			
3	Xóa thông tin bệnh nhân			
4	Kiểm tra thông tin thông tuyến cổng BHXH			
5	Lấy thông tin thông tuyến trên cổng BHXH: Cập nhật các thông tin lấy từ cổng BHXH như thông tin hành chính, thông tin thẻ BHYT,..			
6	Chụp ảnh màn hình tra cứu thông tuyến: Lưu lại sau đối chiếu bảo hiểm khi cần thiết			
7	Kết nối đầu đọc mã vạch quét mã vạch trên thẻ BHYT hoặc căn cước công dân (CCCD) để tiếp nhận bệnh nhân			
8	In mã vạch dán hồ sơ bệnh án: Mã vạch là mã khám chữa bệnh của đợt khám, điều trị của bệnh nhân			
9	Lấy lại thông tin bệnh nhân theo mã thẻ BHYT, mã khám chữa bệnh, mã bệnh nhân: Trường hợp bệnh nhân tái khám, lấy lại thông tin lần khám trước khi đăng ký lượt khám mới cho bệnh nhân			
10	Đăng ký thêm thẻ bảo hiểm mới trong trường hợp bệnh nhân sử dụng nhiều thẻ BHYT trong một lần khám chữa bệnh			
11	Chụp ảnh người bệnh hoặc ảnh CCCD			
12	Xuất gói dịch vụ mặc định khi đăng ký khám mới: Xuất các gói chi phí như khám sức khỏe, tiểu đường,...			
13	Xác nhận bệnh nhân được thanh toán bảo hiểm 100%			
14	Nhập lại ngày áp dụng thẻ: Áp dụng cho bệnh nhân nhiều thẻ BHYT trong một lần khám			
15	Chỉ định dịch vụ yêu cầu trường hợp bệnh nhân không đăng ký vào phòng khám mà yêu cầu thực hiện dịch vụ			
16	Xác nhận/Hủy xác nhận bệnh nhân ưu tiên để ưu tiên khám, làm dịch vụ			
17	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân viện phí có thẻ BHYT: Đối với tuyến tỉnh bệnh nhân BHYT khám ngoại trú như viện phí, xác nhận để lưu thông tin thẻ BHYT			
18	Chức năng tách bệnh án: Khi bệnh nhân đang điều trị (Ví dụ bệnh nhân chạy thận) hết đợt sẽ tách bệnh án mới			
19	Mặc định thông tin khi đăng ký mới bệnh nhân: Mặc định một số thông tin như thông tin đối tượng, nghề nghiệp,...tiếp đón bệnh nhân nhanh hơn			

20	In phiếu đăng ký khám chữa bệnh			
21	Xem lịch sử khám bệnh của bệnh nhân			
22	Tìm kiếm theo mã Bệnh nhân, mã KCB, họ tên bệnh nhân			
23	Xác nhận cho làm dịch vụ khi chưa đóng tiền đối với bệnh nhân thu phí: Bệnh nhân thu phí phải đóng tiền mới thực hiện được dịch vụ, khi cần thực hiện dịch vụ mà chưa đóng tiền thì thực hiện xác nhận			
24	Chuyển đối tượng bệnh nhân khi đã phát sinh chi phí: Chuyển từ đối tượng BHYT sang đối tượng thu phí hoặc ngược lại			
25	Xem thông tin tổng số bệnh nhân trong các phòng khám để điều phối bệnh nhân giữa các phòng khám cùng chức năng			
26	Xem thông tin ai đăng ký, máy đăng ký, thời gian đăng ký thông tin KCB của bệnh nhân để biết ai thao tác trên thông tin bệnh nhân			
27	Cảnh báo thời gian sử dụng còn của đơn thuốc lần khám trước: Khi bệnh nhân đến khám còn thuốc lần khám trước chưa hết thì phần mềm cảnh báo			
28	Chức năng hiển thị số lần đã đến khám chữa bệnh tại bệnh viện (trong 1 năm, 1 tháng, ..) trên màn hình tiếp đón bệnh nhân			
II	PHÂN HỆ QUẢN LÝ KHÁM BỆNH			
1	Chọn danh sách bệnh nhân: Chờ khám, đã khám, chờ đơn, chuyển tuyến, nhập viện,...			
2	Nhập thông tin khám bệnh: Các thông tin triệu chứng, dấu hiệu sinh tồn, ...			
3	Chỉ định dịch vụ (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN, thủ thuật, dịch vụ khác)			
4	In phiếu chỉ định dịch vụ			
5	Xuất gói dịch vụ: Xuất danh sách dịch vụ được khai báo sẵn trong danh mục			
6	Xuất gói thuốc, vật tư: Xuất danh sách thuốc, vật tư được khai báo sẵn trong danh mục			
7	Chuyển phòng khám/ Nhờ khám: Cho phép chuyển bệnh nhân sang phòng khám khác để khám hoặc chuyển nhờ khám xong bệnh nhân quay lại phòng khám cũ			
8	Kê đơn thuốc BHYT trường hợp bệnh nhân khám BHYT			
9	Kê đơn thuốc cho bệnh nhân thu phí trường hợp bệnh nhân khám thu phí			
10	Kê đơn thuốc ngoại viện: Kê đơn thuốc bệnh nhân BHYT tự mua ngoài			
11	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực: Cho phép xuất thuốc, vật tư từ tủ trực của khoa khám bệnh cho bệnh nhân dùng			
12	Dự trữ bổ sung cơ sở tủ trực (Có quản lý theo cơ sở)			
13	Hoàn trả cơ sở tủ trực: Trả thuốc từ tủ trực về kho			
14	Lĩnh bù cơ sở tủ trực: Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân			
15	Quản lý hẹn bệnh nhân tái khám: Hẹn lịch tái khám, xem danh sách tái khám,...			
16	Xem lịch sử khám bệnh của bệnh nhân các lần khám trước tại bàn làm việc khám bệnh			
17	Quản lý đăng ký nhập viện			

18	Quản lý đăng ký chuyển tuyến			
19	Lịch sử dùng thuốc: Xem lại đơn thuốc các lần khám trước đã dùng			
20	Khai báo thuốc dị ứng của bệnh nhân			
21	Ghi nhận thông tin tiền sử dị ứng			
22	Xem lịch sử dùng thuốc và lấy lại đơn thuốc cũ: Cho phép sao chép lại đơn thuốc lần trước cho lần khám hiện tại			
23	Xem kết quả cận lâm sàng tại bàn làm việc khám bệnh			
24	Chẩn đoán bệnh theo danh mục ICD 10			
25	Ghi diễn giải bệnh			
26	Nhập nguyên nhân gây bệnh: Sử dụng cho những bệnh ICD10 được khai báo phải nhập nguyên nhân gây bệnh			
27	Xác nhận bệnh nhân cấp cứu			
28	Cảnh báo kê thuốc trùng nhau			
29	Cảnh báo kê dịch vụ trùng nhau			
30	Kê khai thông tin tai nạn thương tích			
31	Kê khai thông tin bệnh tật tử vong			
32	Kê khai thông tin sức khỏe sinh sản			
33	Định nghĩa gõ tắt cách dùng thuốc, hỗ trợ bác sĩ kê cách dùng thuốc trong đơn thuốc nhanh chóng			
34	Chuyển khoản thanh toán chi phí: Xác định chi phí thuộc mục thanh toán nào: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí,...			
35	Tra cứu tồn kho			
36	Tra cứu bệnh ICD 10			
37	Dự trừ lĩnh hao phí: Lĩnh các hao phí 1 lần như: Bông, băng, cùn, gạc,...			
38	Quản lý xin công ốm			
39	Quản lý chuyển viện làm cận lâm sàng: Chuyển viện cho bệnh nhân làm CLS (Những dịch vụ mà bệnh viện chưa làm được chuyển sang viện khác)			
40	Đề nghị tạm ứng (dành cho điều trị ngoại trú): Đề nghị số tiền tạm ứng chuyển ra thu phí thực hiện tạm thu cho bệnh nhân			
41	In đơn thuốc			
42	In phiếu khám bệnh trước vào viện			
43	In bảng kê chi phí khám chữa bệnh: Bảng kê BHYT, Bảng kê thu phí,...			
44	Kết thúc/hủy kết thúc khám bệnh: Sau khi khám xong thực hiện kết thúc khám để hoàn tất hồ sơ			
45	Xem thông tin ai khám, máy khám, thời gian khám bệnh của bệnh nhân			
46	Tự động kê công khám theo thiết lập			
47	Thiết lập kê tiền chênh			
48	Kê đơn thuốc nhanh với chức năng tạo đơn mẫu			
49	Đơn thuốc mua ngoài			
50	Phát loa gọi bệnh nhân vào khám			
51	Chức năng quản lý bệnh án điều trị ngoại trú (có thể in bệnh án cả 1 năm điều trị ngoại trú – theo mẫu hồ sơ bệnh án điều trị ngoại trú)			

52	Chức năng hiển thị số tiền tạm ứng và số tiền đã phát sinh trên màn hình quản lý bệnh nhân, có cảnh báo bệnh nhân thiếu tiền hoặc chưa tạm thu ... bằng màu hiển thị			
53	Tạo gói dịch vụ (thuốc, vật tư) đi kèm dịch vụ kỹ thuật: Các dịch vụ kỹ thuật khi chỉ định, lập kết quả có các vật tư, thuốc đi kèm			
54	Lập tờ trình Phẫu thuật – Thủ thuật cho bệnh nhân khám, điều trị ngoại trú			
III	PHÂN HỆ QUẢN LÝ ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ			
1	Tiếp nhận bệnh nhân vào khoa: Thực hiện xếp phòng, giường, nhập thông tin bệnh, bác sĩ điều trị,...			
2	Xem danh sách bệnh nhân: Bệnh nhân đang điều trị, bệnh nhân chuyển viện, bệnh nhân đăng ký ra viện, bệnh nhân thanh toán ra viện			
3	Hiển thị trạng thái của bệnh nhân: Nội trú, điều trị ngoại trú, đăng ký ra viện hay thanh toán ra viện.			
4	Tìm kiếm bệnh nhân theo mã bệnh nhân, mã KCB, họ tên, tuổi, điện thoại, số thẻ BHYT			
5	Xem lịch sử khám điều trị của bệnh nhân			
6	Chức năng nhờ khám: Chuyển bệnh nhân ra các phòng khám nhờ khám			
7	Tra cứu tồn kho của thuốc			
8	Kê thông tin y lệnh (thuốc, dịch vụ ...): Lên y lệnh hàng ngày cho bệnh nhân			
9	Chỉ định y lệnh cấp cứu			
10	Kê y lệnh bổ sung			
11	Kê y lệnh sau điều trị			
12	Sao chép y lệnh từ một ngày sang nhiều ngày của một bệnh nhân			
13	Chuyển phòng, giường cho bệnh nhân			
14	Xuất gói dịch vụ cho bệnh nhân nội trú: Xuất danh sách dịch vụ được khai báo sẵn trong danh mục			
15	Xuất gói thuốc, vật tư cho bệnh nhân nội trú: Xuất danh sách thuốc, vật tư được khai báo sẵn trong danh mục			
16	Chỉ định Phẫu thuật- thủ thuật: Chỉ định dịch vụ PTTT, chuyển dịch vụ lên phòng mổ chờ duyệt mổ			
17	Ghi chú thông tin cho bệnh nhân: Cho phép người dùng ghi chú các thông tin cần thiết cho bệnh nhân			
18	Chuyển khoa điều trị: Chuyển bệnh nhân sang khoa khác điều trị			
19	Chuyển điều trị kết hợp trường hợp bệnh nhân điều trị kết hợp nhiều khoa			
20	Quản lý đăng ký chuyển tuyến			
21	Quản lý đăng ký ra viện chờ thanh toán			
22	Chuyển khoản thanh toán chi phí: Xác định chi phí thuộc mục thanh toán nào: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí,...			
23	Thêm thông tin thẻ BHYT khi bệnh nhân có thẻ BHYT mới: Trường hợp 1 lần điều trị nhiều thẻ BHYT khác nhau			
24	Tìm giường bệnh nhân đang nằm: Cho biết bệnh nhân đang nằm phòng nào, giường nào			

25	Kê đơn thuốc ngoại viện: Kê đơn thuốc bệnh nhân BHYT tự mua ngoài			
26	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực			
27	Dự trữ bổ sung tủ trực khoa điều trị: Dự trữ bổ sung cơ sở tủ trực (Có quản lý theo cơ sở)			
28	Hoàn trả cơ sở tủ trực khoa điều trị: Trả thuốc từ tủ trực về kho			
29	Lĩnh bù cơ sở tủ trực khoa điều trị: Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân			
30	Đề nghị tạm ứng (dành cho điều trị nội trú): Đề nghị số tiền tạm ứng chuyển ra thu phí thực hiện tạm thu cho bệnh nhân			
31	Tra cứu tồn kho thuốc nội trú			
32	Tra cứu bệnh ICD 10			
33	Dự trữ linh hao phí cho bệnh nhân nội trú: Lĩnh các hao phí 1 lần như: Băng, băng, cùn, gạc,...			
34	Quản lý xin công ốm trong khoa điều trị nội trú			
35	Chuyển viện làm cận lâm sàng: Chuyển viện cho bệnh nhân làm CLS (Những dịch vụ mà bệnh viện chưa làm được chuyển sang viện khác)			
36	Chỉ định máu			
37	Chỉ định thuốc, vật tư ký gửi: Thuốc, vật tư (đắt tiền) nhà cung cấp ký gửi tại bệnh viện, khi nào sử dụng mới xuất hóa đơn			
38	Quản lý hội chẩn điều trị			
39	Quản lý hội chẩn sử dụng thuốc			
40	Xem kết quả cận lâm sàng tại khoa điều trị nội trú			
41	Hiện thị thông tin chi phí: Chi phí khám chữa bệnh, thu, tạm thu, số tiền kết dư			
42	Chẩn đoán bệnh theo danh mục ICD 10			
43	Ngắt quãng chẩn đoán bệnh: Chuẩn đoán được ngắt quãng theo thời gian			
44	Giai đoạn bệnh			
45	Chỉnh sửa thời gian ngắt quãng bệnh			
46	Nhập nguyên nhân gây bệnh: Đối với những bệnh ICD 10 được khai báo phải nhập nguyên nhân			
47	Xác nhận/ Hủy xác nhận bệnh nhân theo dõi đặc biệt: Khi xem danh sách biết bệnh nào theo dõi đặc biệt để lưu ý			
48	Trả lại thuốc, vật tư đã lĩnh: Cho phép trả lại trên từng phiếu lĩnh theo từng bệnh nhân			
49	Tổng hợp trả lại thuốc, vật tư: Tổng hợp nhiều phiếu trả lại thành phiếu tổng hợp chung trả cho kho dược			
50	Tạo và in phiếu lĩnh thuốc, vật tư tại khoa điều trị			
51	Đề nghị miễn giảm viện phí			
52	Quản lý tiền sử dị ứng của bệnh nhân điều trị			
53	Tạo phác đồ điều trị cho bệnh nhân			
54	Kiểm tra tương tác thuốc khi kê y lệnh thuốc: Căn cứ danh mục đã khai báo tương tác, khi kê các thuốc có tương tác với nhau phần mềm sẽ thông báo.			
55	Kê khai thông tin tai nạn thương tích			
56	Kê khai thông tin bệnh tật tử vong			

57	Kê khai thông tin sức khỏe sinh sản			
58	Thiết lập biểu đồ chuyển dạ			
59	Kê khai thông tin trẻ sơ sinh			
60	In bảng kê chi phí KCB			
61	In sổ lên thuốc			
62	In phiếu công khai			
63	In giấy xác nhận điều trị			
64	Phiếu chỉ định dịch vụ			
65	In theo dõi điều trị			
66	Xem thông tin ai kê y lệnh: Xem để biết ai kê y lệnh, kê máy nào, thời gian nào.			
67	Chức năng tính tiền giường tự động (đáp ứng các công văn của BHYT và BHXH ...)			
68	Chức năng in bảng công khai thuốc, vật tư cho cả quá trình điều trị và từng ngày điều trị (in khổ A4 cho cả quá trình điều trị, in A5 cho từng bệnh nhân kèm khi phát thuốc hoặc vật tư theo ngày)			
69	Chức năng quản lý dịch vụ kỹ thuật cao			
70	Chức năng kê xét nghiệm nhiều thời điểm (tính tiền) đi cùng dịch vụ kỹ thuật			
71	Các giấy tờ, cam kết kèm theo (Cam kết truyền máu, cam kết PTTT, cam kết sử dụng dịch vụ,.....)			
72	Cảnh báo bác sỹ chưa có chứng chỉ hành nghề khi ra y lệnh			
73	Cảnh báo khi kê thuốc tỷ lệ			
74	Nhắc liều cho bệnh nhân suy thận			
75	Đánh dấu thuốc dùng điều trị vết thương tái phát			
76	Quản lý chia liều dùng thuốc			
77	Xác nhận dịch vụ thực hiện tại nơi khác			
IV	PHÂN HỆ QUẢN LÝ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH (CĐHA)			
1	Lấy danh sách bệnh nhân chờ làm/ đã làm: Lấy danh sách bệnh nhân, xem chi tiết từng dịch vụ chờ làm, đã làm			
2	Tìm kiếm bệnh nhân theo mã KCB, họ tên			
3	Gọi bệnh nhân vào làm dịch vụ			
4	Xác nhận đã làm dịch vụ: Đối với trường hợp không lập kết quả trên phần mềm			
5	Lập kết quả CĐHA: Tạo sẵn các mẫu kết quả, mặc định các giá trị, kết nối đến các máy CĐHA để lấy hình.			
6	Sửa kết quả CĐHA đã lập			
7	Xóa kết quả CĐHA đã lập			
8	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực sử dụng cho bệnh nhân khi thực hiện dịch vụ CĐHA			
9	Dự trữ bổ sung tủ trực khoa CĐHA: Dự trữ bổ sung cơ sở tủ trực (Có quản lý theo cơ sở)			
10	Hoàn trả cơ sở tủ trực khoa CĐHA: Trả thuốc từ tủ trực về kho			
11	Lĩnh bù cơ sở tủ trực khoa CĐHA: Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân			
12	Xem lịch sử cận lâm sàng CĐHA các lần khám trước			
13	Lưu mẫu trả kết quả mặc định			

14	Duyệt và in kết quả CDHA			
15	Đổi dịch vụ CDHA: Cho phép đổi sang dịch vụ khác (Ví dụ Chụp có cản quang và không có cản quang)			
16	Đính kèm file PDF vào kết quả cận lâm sàng			
17	Đính kèm hình ảnh Cận lâm sàng lên mẫu trả kết quả			
18	Xem thông tin ai lập kết quả, máy lập kết quả			
19	Xuất tiêu hao thủ công, xuất tiêu hao tự động theo định mức			
20	In phiếu công khai tiêu hao cận lâm sàng			
21	Khóa sổ cận lâm sàng CDHA: Khóa sổ đảm bảo trước thời gian khóa sổ không bị sai số liệu báo cáo do thêm sửa kết quả			
V	PHÂN HỆ QUẢN LÝ XÉT NGHIỆM			
1	Tìm kiếm bệnh nhân theo mã KCB, họ tên			
2	Nhận bệnh phẩm dán mã vạch xét nghiệm			
3	Nhập và duyệt kết quả xét nghiệm: Nhập kết quả thủ công hoặc tự động lấy kết quả từ hệ thống LIS			
4	In kết quả xét nghiệm			
5	Xuất thuốc, vật tư từ tủ trực khoa xét nghiệm			
6	Dự trữ bổ sung tủ trực khoa xét nghiệm: Dự trữ bổ sung cơ sở tủ trực (Có quản lý theo cơ sở)			
7	Hoàn trả cơ sở tủ trực khoa xét nghiệm: Trả thuốc từ tủ trực về kho			
8	Lĩnh bù cơ sở tủ trực khoa xét nghiệm: Lĩnh bù tủ trực lượng thuốc, vật tư đã dùng cho bệnh nhân			
9	Xem lịch sử xét nghiệm: Xem lịch sử xét nghiệm các lần khám trước			
10	Xem thông tin ai lập kết quả, máy lập kết quả xét nghiệm			
11	Khóa sổ cận lâm sàng xét nghiệm: Khóa sổ đảm bảo trước thời gian khóa sổ không bị sai số liệu báo cáo do thêm sửa kết quả			
12	Tạo gói vật tư đi kèm túi máu			
13	Tạo gói xét nghiệm đi cùng gói máu			
14	Quản lý hóa chất xét nghiệm			
15	Nhập ký khởi động máy xét nghiệm			
16	Xuất tiêu hao cận lâm sàng			
17	Chức năng quản lý kết nối các máy cận lâm sàng			
18	Kết nối máy xét nghiệm 1 chiều (tự động lấy kết quả xét nghiệm).			
19	Kết nối máy xét nghiệm 2 chiều (tự động điều khiển máy xét nghiệm chạy mẫu bệnh phẩm)..			
20	Theo dõi các biểu đồ xét nghiệm			
21	Tính lỗ lãi xét nghiệm			
22	Quản lý hóa chất xét nghiệm (theo máy)			
23	Thiết lập thông số cảnh báo khi vượt ngưỡng bình thường			
24	Có chức năng gọi, xếp hàng cận lâm sàng			
VI	PHÂN HỆ QUẢN LÝ DƯỢC			
1	Phiếu nhập kho: Nhập hóa đơn, nhập ký gửi,...			
2	Khai báo tồn đầu kỳ			
3	Phiếu xuất kho: Xuất kho lẻ, xuất khoa phòng, xuất trả nhà cung cấp,...			
4	Phiếu luân chuyển: Luân chuyển các kho, kho đến các tủ trực,...			
5	Khai báo cơ sở tủ trực: Cơ sở bản đầu của tủ trực các khoa			

6	Thu hồi cơ sở từ trực			
7	Duyệt bổ sung cơ sở từ trực: Duyệt bổ sung cơ sở từ trực cho các khoa theo phiếu dự trừ			
8	Duyệt trả lại cơ sở từ trực: Duyệt nhập lại từ các từ trực trả lại cơ sở			
9	Duyệt bù từ trực: Duyệt bù lượng cho từ trực đã xuất cho bệnh nhân			
10	Khai báo tương đương: Khai báo các thuốc tương đương để bù cơ sở khi thuốc cơ sở kho đã hết			
11	Duyệt dự trừ hao phí các khoa: Các khoa dự trừ hao phí gửi dược duyệt			
12	Dự trừ mua hàng: Căn cứ số lượng thầu trừ số lượng đã nhập hóa đơn để tính số lượng tiếp tục mua về			
13	Duyệt cấp đơn thuốc ngoại trú: Khi bệnh nhân khám bệnh lấy thuốc ở kho thuốc			
14	Duyệt trả tồn về kho: Khi bệnh nhân đã thanh toán nhưng bỏ không lấy thuốc			
15	Duyệt Phiếu lĩnh: Phiếu lĩnh thuốc, vật tư của các khoa			
16	Duyệt phát kho: Thủ kho duyệt khi phát thuốc cho khoa			
17	Duyệt bệnh nhân trả lại: Bệnh nhân trả lại từ các phiếu lĩnh khoa đã lĩnh			
18	Tra cứu tồn kho			
19	Liệt kê chứng từ nhập xuất: Liệt kê chứng từ nhập kho, xuất kho theo các kho, từ trực			
20	Tra cứu thuốc ít dùng: Xem các thuốc trong khoảng thời gian X ngày không sử dụng			
21	Khai báo thông tin thuốc			
22	Kiểm tra âm kho			
23	Khai báo thông tin hoạt chất			
24	Gộp phiếu lĩnh: Cho phép gộp nhiều phiếu lĩnh thành 1 phiếu			
25	In sổ tổng hợp lên thuốc			
26	In phiếu lĩnh thuốc: Phiếu lĩnh thuốc thường, thuốc hương thần, gây nghiện			
27	In công khai thuốc			
28	In phiếu nhập kho			
29	In phiếu xuất kho			
30	Tách phiếu lĩnh khi đã cấp phát thuốc			
31	Trích chuyển đơn thuốc điện tử lên hệ thống thông tin dược quốc gia			
32	Gọi bệnh nhân vào phát thuốc			
33	Chức năng lưu vết lịch sử thay đổi danh mục, điều chuyển, khai báo ...			
VII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ VIỆN PHÍ			
1	Kê dịch vụ yêu cầu: Bệnh nhân yêu cầu thực hiện các dịch vụ mà không đăng ký vào khám bệnh			
2	Xuất gói dịch vụ: Xuất cả gói dịch vụ cho bệnh nhân khi bệnh nhân yêu cầu dịch vụ			
3	Chuyển khoản thanh toán chi phí: Xác định chi phí thuộc mục thanh toán nào: BHYT, Bệnh nhân tự trả hoặc Hao phí,...			
4	Xác nhận bệnh nhân thuộc hộ nghèo: Xác nhận hộ nghèo để thực hiện thanh toán hỗ trợ quỹ người nghèo			

5	Xác nhận bệnh nhân Dân tộc: Xác nhận dân tộc để thực hiện thanh toán quỹ hỗ trợ người dân tộc			
6	Xác nhận bảo hiểm chi trả 100%: Trường hợp thẻ bảo hiểm không phải thẻ 100% khi xác nhận được thanh toán bảo hiểm 100%			
7	Điều chỉnh chi phí: Thực hiện giảm giá trên tổng chi phí hoặc trên từng dịch vụ			
8	Check thông tin thẻ trên cổng bảo hiểm			
9	Chuyển đổi tượng bệnh nhân: Chuyển từ BHYT sang thu phí hoặc ngược lại			
10	Tạm thu viện phí			
11	Thu viện phí			
12	Chi trả lại tiền tạm thu cho bệnh nhân: Trường hợp bệnh nhân dư tiền tạm thu			
13	Chi hoàn ứng: Tự động chi hoàn ứng để thu tiền theo đúng số tiền bệnh nhân phải nộp để xuất hóa đơn			
14	Quản lý quyền hóa đơn: Khai báo quyền, khai báo số hóa đơn,...			
15	Gộp nhóm kỹ thuật cao: Nhiều chi phí không khai báo theo gói kê lẻ vẫn cho phép gộp vào nhóm kỹ thuật cao để thực hiện thanh toán			
16	Nhập chi phí cũ: Sử dụng để nhập các chi phí bệnh nhân đang nằm điều trị trước khi áp dụng phần mềm			
17	Thu chi khác không theo bệnh nhân: Thu chi ngoài của bệnh viện			
18	Thanh toán viện phí cho bệnh nhân			
19	Hủy thanh toán viện phí cho bệnh nhân			
20	Tổng hợp thu chi: Tổng hợp thu chi theo thời gian, theo nhân viên			
21	Xuất hóa đơn điện tử			
22	Hủy hóa đơn			
23	Tổng hợp hủy hóa đơn: Tổng hợp danh sách các hóa đơn bị hủy			
24	Khóa sổ thanh toán: Khóa sổ tránh chỉnh sửa dẫn đến sai các báo cáo đã in			
25	In bảng kê chi phí BHYT			
26	In bảng kê chi phí ngoài bảo hiểm			
27	In bảng theo dõi điều trị			
28	In hóa đơn			
29	In phiếu tạm thu			
30	In phiếu thu			
31	In phiếu chi			
32	Xem thông tin anh thanh toán cho bệnh nhân			
33	Xem thông tin ai hủy thanh toán của bệnh nhân			
34	Quản lý thay đổi giá dịch vụ theo thời gian chỉ định			
35	Thanh toán điện tử bằng thẻ KCB thông minh và các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (Qrcode, chuyển khoản...) qua kết nối hệ thống ngân hàng			
36	Quản lý miễn giảm, khuyến mại			
VIII	PHÂN HỆ KẾ HOẠCH TỔNG HỢP			
1	Cấp mã Bệnh án			
2	Cấp số chuyển viện			
3	Duyệt chuyển viện			
4	Lưu trữ bệnh án			

5	Trích sao bệnh án			
6	Tổng hợp bệnh án bệnh nhân: Xem tổng hợp hồ sơ bệnh án của bệnh nhân			
7	Hủy cấp bệnh án ra viện			
8	Quản lý bệnh án ngoại trú: Trường hợp bệnh nhân điều trị ngoại trú			
9	Chăm công khoa phòng			
10	Quản lý mượn trả bệnh án: Các khoa mượn/ trả bệnh án từ phòng KHTH			
11	Quản lý bàn giao bệnh án: Khoa nộp bệnh án khi bệnh nhân ra viện			
12	Chức năng duyệt Giám định KHTH			
13	Chức năng phân trực bệnh viện			
14	Chức năng chăm công trực bệnh viện (bác sỹ, điều dưỡng, khác)			
IX	PHÂN HỆ BHYT			
1	Tra cứu thông tin thẻ bảo hiểm trên cổng BHXH			
2	Khai báo danh mục lỗi cổng BHXH: Các lỗi mà cổng bảo hiểm sẽ trả ra khi kiểm tra thông tuyến			
3	Kiểm tra thông tin thông tuyến bệnh nhân trên cổng BHXH			
4	Xuất File XML bệnh nhân BHYT nội trú, ngoại trú (Theo QĐ4210, QĐ 130)			
5	Cài đặt thông tuyến			
6	Duyệt giám định BHYT			
7	Đọc File XML hệ thống xuất ra			
X	PHÂN HỆ QUẢN TRỊ HỆ THỐNG			
1	Đổi mật khẩu			
2	Khóa chương trình: Đăng nhập bằng tài khoản khác mà không cần thoát hẳn phần mềm			
3	Cài đặt thông báo trên phần mềm			
4	Lưu vết sử dụng: lưu vết các thao tác sửa, xóa trên hệ thống			
5	Thiết lập tạm dừng làm việc trên phần mềm ở các máy trạm khi cần thiết để chỉnh sửa dữ liệu trên máy chủ			
6	Tự động cập nhật phiên phần mềm về máy trạm khi máy chủ update phiên bản mới			
7	Thông báo ở máy trạm khi máy chủ không tự động sao lưu: Thông báo để đơn vị biết kiểm tra sao lưu dữ liệu tránh mất khi lỗi máy chủ			
8	Phân quyền tài khoản người dùng: Cấp tài khoản, phân quyền cho từng user			
9	Sao chép phân quyền từ user này cho user khác			
10	Xem lưu vết hệ thống: Xem các lịch sử xóa sửa,...khi user thực hiện xóa sửa thông tin			
11	Sao lưu dữ liệu: Backup Data ra thư mục máy chủ hoặc ra ổ cứng ngoài.; Hệ thống tự động sao lưu theo thời gian cài đặt.			
12	Cài đặt phím tắt			
13	Cài đặt thiết lập hệ thống: Các thiết lập thông số hệ thống			
14	Khoa phòng gửi đề nghị lên CNTT: Chức năng cho phép khoa phòng gửi đề nghị chỉnh sửa,... lên cho cán bộ phụ trách CNTT tại viện			
15	CNTT nhận, xử lý yêu cầu khoa phòng và phản hồi			
XI	PHÂN HỆ QUẢN LÝ DANH MỤC			
a	Nhóm danh mục thanh toán:			

1	Danh mục đối tượng bệnh nhân			
2	Danh mục khoản thanh toán			
3	Danh mục tuyến thanh toán			
4	Danh mục hình thức thanh toán			
5	Danh mục quyền thu chi			
6	Danh mục lý do thu chi			
7	Danh mục lý do thu chi khác			
8	Danh mục lý do hủy thu chi			
9	Danh mục thiết lập tỉ lệ tiền khám viện phí			
10	Danh mục thiết lập nguồn chi trả khác			
11	Danh mục nhóm chi tiết in bảng kê thanh toán			
12	Danh mục thiết lập mặc định bảng kê			
13	Danh mục thiết lập thời điểm in bảng kê			
14	Danh mục nhóm tách phiếu thu			
15	Danh mục mức hỗ trợ nghèo			
16	Danh mục số Km hỗ trợ xăng xe người nghèo			
17	Danh mục mức hỗ trợ phụ nữ nghèo sinh con			
18	Danh mục mức trần tuyến đăng ký			
b	Nhóm danh mục BHYT			
1	Danh mục mức hưởng bảo hiểm			
2	Danh mục trần kỹ thuật cao			
3	Danh mục mức tiền Stent			
4	Danh mục giá BHYT thuốc, vật tư			
5	Danh mục tỷ lệ thanh toán thuốc vật tư			
6	Danh mục nơi đăng ký khám chữa bệnh			
7	Danh mục hình thức đến khám			
8	Danh mục nơi chuyển đến			
9	Danh mục lý do chuyển tuyến			
10	Danh mục thẻ BHYT			
11	Danh mục nơi cấp thẻ BHYT			
12	Danh mục Đối tượng KCB			
13	Danh mục Loại hình KCB			
14	Danh mục lý do bảo hiểm thanh toán 100% chi phí			
c	Nhóm danh mục khoa phòng			
1	Danh mục Khoa – Kho			
2	Danh mục Phòng giường			
3	Danh mục chuyên khoa			
4	Danh mục thiết lập liên quan Khoa – Kho			
d	Nhóm danh mục phẫu thuật			
1	Danh mục loại phẫu thuật thủ thuật			
2	Danh mục mức hưởng phụ cấp phẫu thuật			
3	Danh mục hình thức phẫu thuật			
4	Danh mục loại tai biến			
5	Danh mục nguyên nhân tai biến			
6	Danh mục phương pháp phẫu thuật			
7	Danh mục phương pháp trừ đau			

8	Danh mục thời điểm tử vong			
9	Danh mục nhóm thực hiện phẫu thuật			
10	Danh mục người thực hiện phẫu thuật			
11	Danh mục trình tự phẫu thuật			
12	Danh mục thủ thuật thường quy			
e	Nhóm tai nạn thương tích, tử vong:			
1	Danh mục Hình thức ra viện			
2	Danh mục Điều trị ban đầu sau tn			
3	Danh mục Kết quả điều trị			
4	Danh mục Đối tượng tai nạn			
5	Danh mục Phân loại tai nạn			
6	Danh mục Địa điểm tai nạn			
7	Danh mục Nguyên nhân tai nạn			
8	Danh mục Bộ phận bị thương			
9	Danh mục Tai nạn			
10	Danh mục Nơi chuyển đến			
11	Danh mục Lý do tử vong			
12	Danh mục Thời điểm tử vong			
13	Danh mục Lý do chuyển			
14	Danh mục Hình thức chuyển			
15	Danh mục Điều kiện chuyển			
16	Danh mục Lý do miễn giảm			
17	Danh mục phương tiện tai nạn			
f	Nhóm danh mục Dược, vật tư:			
1	Danh mục Hội đồng kiểm nhập			
2	Danh mục Lý do thống kê			
3	Danh mục Cấp độ giá theo khoảng giá			
4	Danh mục Cấp độ giá theo hàng hoá			
5	Danh mục điều chỉnh giá xuất			
6	Danh mục tỷ lệ thuốc/vật tư theo bệnh			
7	Khai báo giá thuốc, vật tư theo danh mục			
g	Nhóm Danh mục hành chính			
1	Danh mục chuyên môn			
2	Danh mục dân tộc			
3	Danh mục nghề nghiệp			
4	Danh mục nhân viên			
5	Danh mục địa chỉ			
6	Danh mục nơi sinh sống			
7	Danh mục giới tính			
8	Danh mục quốc tịch.			
h	Nhóm Danh mục khác			
1	Danh mục loại dịch vụ			
2	Danh mục chi tiết dịch vụ			
3	Danh mục nơi thực hiện			
4	Danh mục máy CLS			
5	Danh mục ngày áp dụng định mức CLS			

6	Danh mục định mức CLS			
7	Danh mục chỉ số xét nghiệm			
8	Danh mục thuốc, vật tư			
9	Danh mục dị ứng thuốc			
10	Danh mục bệnh ICD10			
11	Danh mục thuốc tương tác			
12	Danh mục gói thuốc, dịch vụ			
13	Danh mục kháng sinh đồ			
14	Danh mục vi khuẩn			
15	Danh mục kháng sinh			
16	Danh mục Nghiên cứu khoa học			
17	Danh mục Chỉ đạo tuyến			
18	Danh mục sự cố y khoa			
19	Danh mục ca lâm việc			
XI	BÁO CÁO – THỐNG KÊ			
a	BÁO CÁO CHI PHÍ KHÁM CHỮA BỆNH			
1	Báo cáo 16/BHYT Danh mục thuốc chế phẩm y học cổ truyền thanh toán BHYT			
2	Báo cáo 17/BHYT Danh mục vị thuốc y học cổ truyềnthuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT			
3	Báo cáo 18/BHYT Thống kê các dịch vụ kỹ thuật có sử dụng thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu			
4	Báo cáo 19/BHYT Thống kê tổng hợp vật tư y tế được quỹ BHYT thanh toán riêng sử dụng cho bệnh nhân BHYT điều trị ngoại trú, nội trú			
5	Báo cáo 20/BHYT Thống kê tổng hợp thuốc sử dụng cho người bệnh BHYT điều trị ngoại trú, nội trú			
6	Báo cáo 21/BHYT Thống kê tổng hợp dịch vụ kỹ thuật sử dụng cho người bệnh BHYT điều trị ngoại trú, nội trú			
7	Báo cáo Mẫu số: C79a-HD danh sách người bệnh bảo hiểm y tế khám chữa bệnh ngoại trú đề nghị thanh toán - Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXX ngày 22/12/2014			
8	Báo cáo Mẫu số: C80a-HD danh sách người bệnh bảo hiểm y tế khám chữa bệnh nội trú đề nghị thanh toán - Theo quyết định số 1399/QĐ-BHXX ngày 22/12/2014			
9	Mẫu biểu C79B-HD và C80B-HD - Công văn số: 3360/BHXX-CSYT ngày 04/9/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam			
10	Báo cáo tính lỗ lãi dịch vụ kỹ thuật			
11	Báo cáo giao ban bệnh viện			
12	Mẫu số: 21/BHYT ban hành kèm theo công văn 285 BHXX – CSYT 2019			
13	Hệ thống báo cáo các phần mềm phụ trợ: quản lý nhân sự, chăm công, tính lương, chỉ đạo tuyến, quản lý khoa học.			
b	BÁO CÁO HÀNH CHÍNH & CLS			
1	Sổ khám bệnh (chung, chuyên khoa, ngoại trú)			
2	Sổ vào viện, ra viện, chuyển viện			
3	Sổ phẫu thuật			

4	Sổ thủ thuật			
5	Sổ xét nghiệm			
6	Sổ xét nghiệm tế bào máu ngoại vi			
7	Sổ chẩn đoán hình ảnh			
8	Sổ nội soi			
9	Sổ xét nghiệm vi sinh			
10	Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án			
11	Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án tử vong			
12	Sổ tổng hợp thuốc hàng ngày			
13	Báo cáo tình hình bệnh tật tử vong theo ICD10			
14	Báo cáo hoạt động khám bệnh			
15	Báo cáo hoạt động điều trị			
16	Báo cáo hoạt động phẫu thuật, thủ thuật			
17	Báo cáo hoạt động Cận Lâm Sàng			
18	Báo cáo thống kê hình thức đăng ký KCB - Thống kê BN đến khám đăng ký qua thẻ BHYT, CCCD....			
19	Báo cáo thống kê dịch vụ kỹ thuật			
20	Báo cáo thống kê nhân lực điều dưỡng			
21	Bảng tính thời gian khám bệnh của bệnh nhân			
22	Báo cáo thống kê bệnh nhân ra viện, vào viện, chuyển viện			
23	Báo cáo thống kê PTTT			
24	Báo cáo tai nạn thương tích			
c	BÁO CÁO DƯỢC			
1	Thẻ kho			
2	Báo cáo công tác dược bệnh			
3	Báo cáo sử dụng thuốc			
4	Báo cáo sử dụng kháng			
5	Báo cáo sử dụng hóa			
6	Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao			
7	Biên bản kiểm kê thuốc			
8	Biên bản kiểm kê hóa chất			
9	Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao			
10	Biên bản xác nhận thuốc/ hóa chất/ vật tư y tế tiêu mất/ hỏng/ vỡ			
11	Biên bản thanh lý thuốc			
12	Sổ kiểm nhập thuốc/ hóa chất/ vật tư tiêu hao			
13	Báo cáo xuất nhập tồn (Theo kho, nhà cung cấp, đơn giá, điều chuyển, hóa đơn ...)			
XII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ HÀNG ĐỢI XẾP HÀNG TỰ ĐỘNG			
1	Rút số đăng ký khám chữa bệnh			

2	Gọi bệnh nhân vào đăng ký bằng loa			
3	Hiện thị số đang gọi ra thiết bị ngoại vi			
4	Sinh và in số thứ tự khám bệnh khi đăng ký mới thông tin bệnh nhân			
5	Gọi bệnh nhân vào khám bằng loa, có thể gọi họ tên bệnh nhân			
6	Hiện thị danh sách bệnh nhân chờ khám ở các màn hình LCD			
7	Sinh số thứ tự chờ làm các dịch vụ			
8	Hiện thị danh sách bệnh nhân chờ làm dịch vụ ở các màn hình LCD			
9	Gọi bệnh nhân vào làm dịch vụ bằng loa, có thể gọi họ tên bệnh nhân			
10	Hiện thị danh sách bệnh nhân chờ cấp đơn ngoại trú			
11	Gọi bệnh nhân vào lấy thuốc bằng loa, có thể gọi họ tên bệnh nhân			
XIII	PHÂN HỆ QUẢN LÝ KHÁM SỨC KHỎE			
1	Khai báo danh mục đoàn			
2	Khai báo nhóm theo đoàn			
3	Khai báo phòng theo nhóm			
4	Khai báo các dịch vụ khám theo gói			
5	Lấy danh sách nhân viên đi khám từ File Excel vào phần mềm			
6	Đăng ký bệnh nhân khám theo các đoàn			
7	In phiếu kết quả khám sức khỏe			
8	Báo cáo tổng hợp chi phí theo các đoàn			
XIV	PHÂN HỆ QUẢN LÝ NHÀ THUỐC			
a	Xuất bán lẻ			
1	Tạo phiếu xuất bán lẻ (Thêm, sửa, xóa)			
2	In hóa đơn bán thuốc			
3	Lọc phiếu			
4	Duyệt đơn			
5	Xuất gói			
6	Trả lại thuốc			
7	Thống kê bảng kê xuất			
8	Thống kê Danh sách khách hàng			
9	Bảng kê nhóm theo khách hàng			
10	Bảng kê nhóm theo bệnh nhân			
b	Phiếu nhập kho			
1	Tạo phiếu nhập kho (thêm, sửa, xóa)			
2	In phiếu nhập kho			
3	Lấy dữ liệu phiếu nhập từ excel			
4	Lọc phiếu			
5	In barcoder thuốc			
6	Tìm kiếm thuốc trong phiếu nhập			
7	Duyệt nhập kho			
c	Phiếu xuất kho			
1	Tạo phiếu xuất kho (thêm, sửa, xóa)			
2	In phiếu xuất kho			
3	Lọc phiếu			
4	In barcoder thuốc			
5	Tìm kiếm thuốc trong phiếu xuất			
6	Khóa phiếu xuất			

7	Lập phiếu Xuất luân chuyển kho			
d	Các tiện ích khác			
1	Tra cứu tồn các kho			
2	Lập phiếu Dự trữ mua hàng			
3	Quản lý công nợ khách hàng			
e	Báo cáo thống kê			
1	Bảng kê nhập			
2	Bảng kê xuất			
3	Báo cáo xuất nhập tồn			
4	Thẻ kho			
5	Doanh số theo bác sỹ			
6	Thông kê thuốc theo bác sỹ			
7	Báo cáo thu tiền			
f	Kết nối			
1	Kết nối cổng đơn thuốc quốc gia, gửi đơn thuốc của bệnh nhân lên cổng đơn thuốc quốc gia			
2	Kết nối hệ thống hóa đơn điện tử, xuất hóa đơn điện tử từ nhà thuốc bệnh viện			
XV	PHÂN HỆ QUẢN LÝ ĐỒ VẢI			
1	Khai báo danh mục đồ vải			
2	Tạo phiếu nhập đồ vải			
3	Tạo phiếu xuất đồ vải			
4	Quản lý tồn kho đồ vải			
5	Mượn đồ vải			
6	Trả đồ vải			
7	In phiếu mượn đồ vải			
XVI	QUẢN LÝ KẾT NỐI, TÍCH HỢP			
a	Kết nối liên thông công BHXH phục vụ Đề án 06			
1	Kết nối, trích chuyển giấy chứng sinh			
2	Kết nối, trích chuyển giấy báo tử			
3	Kết nối, trích chuyển giấy khám sức khỏe lái xe			
4	Kết nối, trích chuyển giấy xin công ốm			
b	Trích xuất dữ liệu KCB BHYT theo quyết định 130/QĐ-BYT và Quyết định 4750/QĐ-BYT thay thế quyết định 4210/QĐ-BYT			
1	Trích xuất dữ liệu bảng chỉ tiêu dữ liệu về trạng thái khám bệnh, chữa bệnh (Bảng check-in)			
2	Trích xuất dữ liệu bảng 1: Chỉ tiêu tổng hợp khám bệnh, chữa bệnh			
3	Trích xuất dữ liệu bảng 2: Chỉ tiêu chi tiết thuốc			
4	Trích xuất dữ liệu bảng 3: Chỉ tiêu chi tiết dịch vụ kỹ thuật và vật tư y tế			
5	Trích xuất dữ liệu bảng 4: Chỉ tiêu chi tiết dịch vụ cận lâm sàng			
6	Trích xuất dữ liệu bảng 5: Chỉ tiêu chi tiết diễn biến lâm sàng			
7	Trích xuất dữ liệu bảng 6: Chỉ tiêu hồ sơ bệnh án chăm sóc và điều trị HIV/AIDS			
8	Trích xuất dữ liệu bảng 7: Chỉ tiêu dữ liệu giấy ra viện			
9	Trích xuất dữ liệu bảng 8: Chỉ tiêu dữ liệu tóm tắt hồ sơ bệnh án			

10	Trích xuất dữ liệu bảng 9: Chỉ tiêu dữ liệu giấy chứng sinh			
11	Trích xuất dữ liệu bảng 10: Chỉ tiêu dữ liệu giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai			
12	Trích xuất dữ liệu bảng 11: Chỉ tiêu dữ liệu giấy chứng nhận nghỉ hưởng bảo hiểm xã hội			
13	Trích xuất dữ liệu bảng 12: Chỉ tiêu dữ liệu giám định y khoa			



PHỤ LỤC SỐ 2 MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo thư mời số: 1781/TM-BVĐKHB, ngày 15 tháng 11 năm 2025
của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình

Trên cơ sở thư mời chào giá số /TM-BVĐKHB ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình. Chúng tôi(Ghi tên, địa chỉ nhà cung cấp, trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại của các thành viên liên danh) báo giá cho gói thầu Thuê phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện (HIS). như sau:

1. Báo giá cho gói thầu Thuê phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện (HIS).

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Yêu cầu về thông số kỹ thuật, nội dung công việc	Ký, mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng/ Nước sản xuất	Năm sản xuất	Thời gian cung cấp dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
	Tổng cộng:										

(Đơn giá trên đã bao gồm thuế, phí vận chuyển, và các chi phí khác (nếu có))

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòngngày, kể từ ngày tháng năm... [Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị gói thầu Thuê phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện (HIS) nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)